

Số: /UBND-KGVX

Quảng Ngãi, ngày tháng năm 2025

V/v triển khai thực hiện
nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm
năm học 2025 - 2026

Kính gửi:

- Các Sở, ngành, đơn vị thuộc tỉnh;
- Các trường đại học, cao đẳng, trung cấp trên địa bàn tỉnh;
- UBND các xã, phường, đặc khu.

Thực hiện Quyết định số 2358/QĐ-BGDĐT ngày 20/8/2025 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Kế hoạch nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm năm học 2025 - 2026 của ngành Giáo dục; Chủ tịch UBND tỉnh yêu cầu:

1. Sở Giáo dục và Đào tạo; các trường đại học, cao đẳng, trung cấp; các đơn vị liên quan và UBND các xã, phường, đặc khu theo chức năng, nhiệm vụ

a) Tiếp tục phối hợp tham mưu cấp thẩm quyền hoàn thiện thể chế, nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý nhà nước về giáo dục

Tập trung rà soát, sửa đổi, bổ sung hoặc bãi bỏ các văn bản pháp luật không còn phù hợp với thực tiễn; kịp thời điều chỉnh để tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện nhiệm vụ liên quan đến lĩnh vực giáo dục và đào tạo.

Phát huy vai trò giám sát, kiểm tra nội bộ trong từng đơn vị, cơ sở giáo dục nhằm phòng ngừa vi phạm, kiên quyết chấn chỉnh và xử lý kịp thời các sai sót, bảo đảm kỷ luật, kỷ cương và an toàn trong hoạt động giáo dục; đồng thời nâng cao trách nhiệm của cán bộ quản lý góp phần xây dựng môi trường giáo dục lành mạnh.

Đổi mới công tác quản lý giáo dục theo mô hình chính quyền địa phương hai cấp; chuyển mạnh từ quản lý hành chính sang quản lý kiến tạo phát triển, tạo điều kiện tối đa để các địa phương, cơ sở giáo dục phát huy tính chủ động, sáng tạo trong tổ chức thực hiện nhiệm vụ; thường xuyên theo dõi, nắm bắt các khó khăn, vướng mắc và hướng dẫn, hỗ trợ kịp thời chính quyền cấp xã trong thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về giáo dục; triển khai các biện pháp nâng cao

hiệu lực, hiệu quả quản lý, đảm bảo chất lượng giáo dục, công bằng và bền vững trên toàn địa bàn tỉnh.

Sắp xếp, tổ chức lại và nâng cao chất lượng giáo dục của các đơn vị sự nghiệp công lập; đổi mới công tác quản trị nhà trường theo hướng tăng quyền tự chủ gắn với trách nhiệm giải trình và vai trò nêu gương của người đứng đầu trong các cơ sở giáo dục và đào tạo; triển khai đồng bộ các giải pháp đẩy mạnh chuyển đổi số trong quản trị trường học nhằm nâng cao hiệu quả quản lý, cải thiện chất lượng giáo dục và đáp ứng yêu cầu hội nhập, phát triển bền vững.

b) Đổi mới, nâng cao chất lượng giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông, giáo dục thường xuyên, giáo dục nghề nghiệp

Triển khai thực hiện phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi, bảo đảm huy động trẻ đến trường theo đúng độ tuổi, duy trì vững chắc kết quả phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi. Tiếp tục phát triển chương trình giáo dục mầm non, đổi mới nội dung, phương pháp và hình thức tổ chức các hoạt động giáo dục; chú trọng phát triển phẩm chất, năng lực, kỹ năng sống phù hợp với từng độ tuổi. Nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ, đặc biệt quan tâm đến việc tổ chức bữa ăn học đường bảo đảm dinh dưỡng hợp lý, khoa học; tăng cường giáo dục kỹ năng tự phục vụ, hình thành thói quen tốt cho trẻ ngay từ lứa tuổi mầm non. Tổ chức cho trẻ em mẫu giáo làm quen với tiếng Anh theo quy định và sự tự nguyện của gia đình trẻ ở những nơi đủ điều kiện.

Bảo đảm an toàn tuyệt đối cho trẻ tại các cơ sở giáo dục mầm non; tăng cường công tác kiểm tra, giám sát điều kiện cơ sở vật chất, trang thiết bị, an toàn phòng cháy chữa cháy, vệ sinh an toàn thực phẩm và phòng chống tai nạn thương tích cho trẻ, đặc biệt ở các cơ sở giáo dục mầm non ngoài công lập; đồng thời, bảo đảm công bằng trong tiếp cận giáo dục cho mọi đối tượng trẻ em mầm non, quan tâm đến đối tượng trẻ em mầm non ở khu vực có khu công nghiệp, khu chế xuất; người dân tộc thiểu số, người sống ở miền núi, vùng có điều kiện kinh tế, xã hội đặc biệt khó khăn. Chuẩn bị đầy đủ các điều kiện để triển khai thí điểm chương trình giáo dục mầm non mới.

Thực hiện hiệu quả Chương trình giáo dục phổ thông bảo đảm khoa học, phù hợp với hình thức tổ chức dạy học theo hướng phát huy tính sáng tạo, chủ động, năng lực học tập của học sinh; khai thác tối đa và sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất, thiết bị dạy học hiện có; đồng thời, huy động các nguồn lực để từng bước hiện đại hóa, bổ sung thiết bị dạy học, phòng thí nghiệm, thư viện, phòng bộ môn nhằm giúp học sinh đạt được các yêu cầu theo quy định của Chương trình.

Thực hiện dạy học 2 buổi/ngày đối với các cơ sở giáo dục phổ thông có đủ điều kiện; đối với những cơ sở giáo dục chưa đủ điều kiện, cần có lộ trình, giải pháp cụ thể để từng bước đáp ứng chương trình dạy học. Nâng cao năng lực về phương pháp giảng dạy, kỹ năng tổ chức hoạt động học tập, kỹ thuật dạy học

tích cực. Đổi mới công tác kiểm tra, đánh giá theo hướng phát triển toàn diện phẩm chất và năng lực học sinh; đa dạng hóa hình thức đánh giá (*trực tiếp, trực tuyến, đánh giá quá trình, sản phẩm học tập, dự án nghiên cứu, hồ sơ học tập...*) phù hợp với từng cấp học và đáp ứng nhu cầu thực tiễn của giáo dục.

Thúc đẩy và nâng cao chất lượng giáo dục STEM/STEAM trong các trường phổ thông, khuyến khích lồng ghép trong các môn học và hoạt động trải nghiệm, nghiên cứu khoa học kỹ thuật của học sinh; tổ chức các cuộc thi, ngày hội STEM nhằm khơi dậy niềm đam mê khám phá, sáng tạo, gắn kết kiến thức với thực tiễn. Phát triển năng lực số cho học sinh thông qua việc tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học, trang bị kỹ năng sử dụng các công cụ số, kỹ năng an toàn trên không gian mạng. Khuyến khích ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) trong giáo dục như: bồi dưỡng giáo viên về kỹ năng sử dụng công cụ AI trong thiết kế, quản lý học tập và hỗ trợ học tập của học sinh; trang bị kiến thức cơ bản về AI cho học sinh ở những cấp học phù hợp.

Nâng cao chất lượng dạy học ngoại ngữ, đặc biệt là tiếng Anh thông qua đổi mới phương pháp, bồi dưỡng giáo viên, tăng cường cơ sở vật chất, mở rộng môi trường học tập và hợp tác quốc tế, từng bước chuẩn bị điều kiện để đưa tiếng Anh trở thành ngôn ngữ thứ hai trong trường học.

Đẩy mạnh xây dựng xã hội học tập, bảo đảm cơ hội học tập suốt đời cho người dân, nhất là ở vùng biên giới, hải đảo, vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi; phát triển đa dạng các mô hình, phương thức, phong trào học tập suốt đời phù hợp với từng đối tượng.

Chuẩn bị tốt các điều kiện tổ chức kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2026 bảo đảm an toàn, nghiêm túc, khách quan; tăng cường ứng dụng công nghệ, khai thác hiệu quả cơ sở dữ liệu kết quả thi phục vụ quản lý, đánh giá chất lượng giáo dục; đồng thời ban hành chính sách dạy học ở cấp THPT phù hợp với điều kiện từng địa phương. Cùng với đó, tổ chức tốt các kỳ thi, hội thi quốc gia và quốc tế như Cuộc thi nghiên cứu khoa học kỹ thuật, kỳ thi chọn học sinh giỏi quốc gia, các kỳ thi Olympic khu vực và quốc tế, Hội thi thiết bị tự làm, Kỳ thi kỹ năng nghề quốc gia, khu vực và thế giới.

Tăng cường kiểm định chất lượng giáo dục đối với các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông, giáo dục thường xuyên, bảo đảm đúng quy trình, khách quan, minh bạch, gắn với chuẩn quốc gia và các tiêu chí kiểm định hiện hành. Thường xuyên kiểm tra, đánh giá chất lượng hoạt động của các trung tâm ngoại ngữ, tin học, bảo đảm tuân thủ các quy định về chương trình, đội ngũ giáo viên, cơ sở vật chất; kịp thời chấn chỉnh, xử lý các vi phạm về hoạt động đào tạo trái phép, sử dụng giáo viên không đủ chuẩn, cơ sở vật chất không đảm bảo an toàn, chương trình giảng dạy không đúng quy định.

c) Bảo đảm công bằng trong cơ hội tiếp cận giáo dục có chất lượng cho người học

Thực hiện hiệu quả chủ trương đầu tư xây dựng trường phổ thông dân tộc nội trú liên cấp tiểu học và trung học cơ sở tại các xã biên giới đất liền, bảo đảm đầy đủ các hạng mục học tập, nội trú, công vụ, rèn luyện thể chất, sinh hoạt văn hóa, hoạt động trải nghiệm; đồng thời thiết kế trường học theo hướng mở, linh hoạt, đa dạng, phù hợp văn hóa dân tộc, điều kiện tự nhiên, ưu tiên cây xanh, giữ cảnh quan, bảo đảm đồng bộ, hiện đại, bền vững, tuyệt đối an toàn.

Phát triển hệ thống cơ sở giáo dục chuyên biệt cho người khuyết tật, kết nối chặt chẽ với mạng lưới trung tâm hỗ trợ phát triển giáo dục hòa nhập, bảo đảm tính đồng bộ, hiệu quả và đáp ứng nhu cầu học; củng cố, mở rộng các cơ sở giáo dục chuyên biệt để bảo đảm mọi trẻ em đều được tiếp cận giáo dục công bằng.

Ưu tiên bố trí và huy động đa dạng các nguồn lực để đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học cho các cơ sở giáo dục phổ thông ở địa bàn khó khăn, vùng sâu, vùng xa, biên giới, hải đảo bảo đảm điều kiện tối thiểu phục vụ dạy và học, từng bước thu hẹp khoảng cách về chất lượng giáo dục giữa các vùng, miền. Đồng thời, triển khai chính sách hỗ trợ bữa ăn trưa cho học sinh tiểu học tại các xã biên giới đất liền từ năm học 2025-2026 góp phần nâng cao thể trạng, sức khỏe, giảm thiểu tình trạng bỏ học, qua đó tạo điều kiện thuận lợi để các em được học tập, rèn luyện và phát triển toàn diện.

Tập trung chỉ đạo, huy động các nguồn lực để triển khai đồng bộ, hiệu quả Chương trình Xóa mù chữ và Chương trình Phổ cập giáo dục tại các vùng đặc biệt khó khăn, vùng đồng bào dân tộc thiểu số, miền núi, vùng sâu, vùng xa, biên giới và hải đảo, bảo đảm tạo cơ hội học tập cho mọi người dân. Tiếp tục củng cố và duy trì vững chắc kết quả phổ cập giáo dục các cấp, nhất là ở bậc tiểu học và trung học cơ sở; đồng thời từng bước nâng cao mức độ phổ cập, tiến tới hoàn thành mục tiêu giáo dục bắt buộc theo lộ trình.

Tăng cường dạy tiếng Việt cho học sinh dân tộc thiểu số trước khi vào lớp 1 để giúp các em hình thành kỹ năng ngôn ngữ, tự tin và tiếp thu tốt chương trình tiểu học; đồng thời tạo điều kiện để học sinh dân tộc thiểu số được học tập, rèn luyện và phát huy bản sắc văn hóa qua việc nâng cao chất lượng dạy học các môn tiếng dân tộc trong Chương trình Giáo dục phổ thông.

d) Phát triển đội ngũ giáo viên, giảng viên và cán bộ quản lý cơ sở giáo dục bảo đảm đủ số lượng và nâng cao về chất lượng, đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục và đào tạo

Tổ chức, triển khai thực hiện đầy đủ các quy định của Luật Nhà giáo thông qua việc cụ thể chế hóa vào hệ thống văn bản dưới luật (*nghị định, thông tư, hướng dẫn*), đặc biệt liên quan đến quản lý, sử dụng, đánh giá và phát triển đội ngũ nhà giáo. Tiếp tục rà soát, hoàn thiện chế độ, chính sách đối với đội ngũ

nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục theo hướng đồng bộ, toàn diện, phù hợp thực tiễn; kịp thời điều chỉnh, bổ sung khắc phục những tồn tại, bất cập trong quá trình triển khai thực hiện. Bảo đảm đội ngũ được bổ sung đủ về số lượng theo từng cấp học, bậc học, cơ cấu môn học hợp lý, đồng bộ về chất lượng, đáp ứng yêu cầu đổi mới chương trình.

Tổ chức triển khai, tập huấn và hướng dẫn thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến giáo dục; chuẩn bị đầy đủ các điều kiện cần thiết để thực hiện đồng bộ các chính sách, trong đó có Luật Nhà giáo sau khi được ban hành, nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý nhà nước về giáo dục, bảo đảm sự điều hành thống nhất của chính quyền địa phương hai cấp.

Thực hiện nghiêm túc công tác tuyển dụng, sử dụng biên chế giáo viên theo chỉ tiêu được giao, gắn với triển khai Quyết định số 72-QĐ/TW ngày 18/7/2022 của Bộ Chính trị; đồng thời rà soát, đề xuất bổ sung biên chế giai đoạn 2026-2030 để khắc phục tình trạng thiếu giáo viên, đặc biệt khi triển khai dạy học 2 buổi/ngày ở giáo dục phổ thông và phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 3 đến 5 tuổi. Phối hợp với cơ quan, đơn vị, chính quyền địa phương cấp xã trong việc thực hiện chính quyền 2 cấp; tăng cường phân cấp, phân quyền cho cấp xã góp phần tăng tính chủ động, giải quyết tính “cục bộ” và linh hoạt hơn, sát thực tế hơn trong xử lý vấn đề thừa, thiếu cục bộ giáo viên; nghiên cứu, ban hành cơ chế phối hợp để huy động nghệ sĩ, vận động viên chuyên nghiệp, tình nguyện viên, người nước ngoài tham gia các hoạt động giáo dục, đặc biệt trong các lĩnh vực văn hóa, nghệ thuật, thể thao, kỹ năng sống cho học sinh. Tăng cường huy động đội ngũ có trình độ chuyên môn, kỹ năng nghề cao tham gia giảng dạy trong các chương trình đào tạo và giáo dục nghề nghiệp, góp phần nâng cao chất lượng nguồn nhân lực.

Tiếp tục triển khai thực hiện lộ trình nâng chuẩn trình độ đào tạo đối với các cấp học. Tập trung bồi dưỡng thường xuyên, bồi dưỡng nâng cao năng lực quản lý, giảng dạy đáp ứng yêu cầu chuẩn nghề nghiệp nhà giáo. Ưu tiên phát triển năng lực ứng dụng công nghệ số, khai thác trí tuệ nhân tạo, kỹ năng chuyển đổi số và nâng cao năng lực ngoại ngữ, tạo điều kiện để đội ngũ nhà giáo thích ứng nhanh với bối cảnh cách mạng công nghiệp 4.0, góp phần nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục và đào tạo.

e) Nâng cao hiệu quả sử dụng ngân sách nhà nước, huy động các nguồn lực đầu tư để tăng cường cơ sở vật chất và nâng cao chất lượng giáo dục, đào tạo

Sử dụng hiệu quả các nguồn vốn từ ngân sách nhà nước, trong đó ưu tiên nguồn vốn từ các chương trình mục tiêu quốc gia, các chương trình, đề án, dự án đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt cho lĩnh vực giáo dục và đào tạo, bảo đảm phân bổ hợp lý, tập trung; đồng thời tham mưu với các cấp có thẩm quyền bổ sung ngân sách chi thường xuyên cho các cơ sở giáo dục, bảo đảm mức chi tối thiểu 19% trong tổng chi thường xuyên (*không tính nguồn thu học phí*). Tăng

cường quản lý, kiểm tra, giám sát việc sử dụng ngân sách, bảo đảm chi đúng mục đích, đúng đối tượng, đúng quy định của Luật Ngân sách nhà nước.

Tiếp tục đẩy mạnh xã hội hóa, huy động đa dạng các nguồn lực hợp pháp từ tổ chức, cá nhân để đầu tư phát triển giáo dục và đào tạo; đồng thời ưu tiên bố trí, cân đối ngân sách địa phương cho lĩnh vực giáo dục và đào tạo. Tập trung tăng cường các điều kiện bảo đảm chất lượng giáo dục mầm non, phổ thông và thường xuyên; chú trọng phát triển mạng lưới trường, lớp gắn với quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, đồng thời đẩy mạnh kiên cố hóa trường, lớp học, từng bước xóa bỏ phòng học tạm, nâng cao điều kiện dạy và học.

Tập trung xây dựng trường mầm non, phổ thông đạt chuẩn quốc gia; hiện đại hóa cơ sở vật chất, thiết bị dạy học tối thiểu theo quy định; đồng thời tăng cường điều kiện bảo đảm chất lượng đối với cơ sở giáo dục nghề nghiệp và giáo dục đại học. Thực hiện nghiêm các quy định về quản lý thu, chi trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo; tăng cường công tác quản lý nhà nước theo phân cấp, bảo đảm công khai, minh bạch, đúng quy định trong năm học 2025-2026.

f) Đổi mới công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, đạo đức, giáo dục quốc phòng an ninh và giáo dục thể chất, y tế trường học

Triển khai đồng bộ, hiệu quả công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, đạo đức trong trường học; bồi dưỡng cho học sinh, sinh viên lòng yêu nước, niềm tự hào và tự tôn dân tộc, khơi dậy khát vọng cống hiến vì sự phát triển phồn vinh, hạnh phúc của đất nước. Tiếp tục đẩy mạnh việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh trong các cơ sở giáo dục; quan tâm công tác phát triển đảng viên trong học sinh, sinh viên.

Củng cố, nâng cao hiệu quả hoạt động của các phòng tư vấn tâm lý học đường; tổ chức tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn cho đội ngũ cán bộ, giáo viên kiêm nhiệm và xây dựng kênh tiếp nhận, xử lý thông tin (*trực tiếp, trực tuyến*) để kịp thời hỗ trợ, can thiệp các vấn đề về tâm lý, tình cảm, áp lực học tập. Phát động phong trào xây dựng mô hình “Trường học hạnh phúc”, “Lớp học hạnh phúc”; triển khai hiệu quả Bộ Quy tắc ứng xử văn hóa trong trường học. Tăng cường tổ chức các hoạt động ngoại khóa, diễn đàn, tọa đàm về các kỹ năng thiết yếu như: kỹ năng ứng xử và giải quyết tình huống, quản lý tài chính cá nhân, an toàn trên không gian mạng, phòng chống bạo lực học đường và xâm hại trẻ em. Phát huy vai trò của tổ chức Đoàn, Đội trong việc tổ chức các hoạt động giáo dục, khuyến khích, tạo điều kiện cho học sinh thành lập và phát triển các câu lạc bộ học thuật, sở thích, tình nguyện để bồi dưỡng kỹ năng lãnh đạo, hợp tác và trách nhiệm xã hội. Đồng thời, đẩy mạnh sự phối hợp giữa gia đình - nhà trường - xã hội trong phát triển giáo dục toàn diện học sinh.

Tăng cường chỉ đạo, tổ chức giảng dạy môn Giáo dục quốc phòng và an ninh một cách nghiêm túc, đúng chương trình, bảo đảm học sinh, sinh viên tham gia đầy đủ, học tập có ý thức, nắm vững kiến thức và rèn luyện kỹ năng cần

thiết. Từ đó, hình thành tinh thần kỷ luật, trách nhiệm, ý thức quốc phòng - an ninh, góp phần quan trọng vào sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới.

Đẩy mạnh phát triển các hoạt động thể thao trong trường học gắn kết chặt chẽ với chương trình giáo dục thể chất; khuyến khích, hỗ trợ hình thành và duy trì phong trào câu lạc bộ thể thao trong nhà trường, qua đó tạo môi trường giáo dục năng động, lành mạnh, góp phần nâng cao thể chất và phát triển toàn diện cho học sinh, sinh viên.

Triển khai đồng bộ, hiệu quả các chương trình, đề án về công tác y tế học đường; chú trọng công tác bảo vệ và chăm sóc sức khỏe trẻ em, học sinh, sinh viên; tăng cường các biện pháp phòng, chống dịch bệnh, bảo đảm an toàn vệ sinh thực phẩm; đồng thời bồi dưỡng, nâng cao năng lực chuyên môn cho đội ngũ cán bộ y tế trường học, đáp ứng yêu cầu chăm sóc sức khỏe học đường trong giai đoạn mới. Tiếp tục cập nhật dữ liệu sức khỏe, triển khai sổ sức khỏe điện tử học sinh liên kết với hệ thống cơ sở dữ liệu quốc gia.

g) Hiện đại hóa giáo dục đại học, giáo dục nghề nghiệp, tạo đột phá trong đào tạo và cung ứng nguồn nhân lực chất lượng cao gắn với nghiên cứu khoa học và đổi mới sáng tạo

Triển khai thực hiện hiệu quả quy hoạch phát triển mạng lưới các cơ sở giáo dục đại học sư phạm thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn 2050; quy hoạch mạng lưới cơ sở giáo dục nghề nghiệp thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2045 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi; bảo đảm quyền tự chủ cho các cơ sở giáo dục đại học, cơ sở giáo dục nghề nghiệp trong hoạt động chuyên môn, quản trị nội bộ và hợp tác quốc tế gắn với trách nhiệm giải trình, công khai, minh bạch theo quy định.

Tập trung đổi mới, nâng cao chất lượng giáo dục hướng nghiệp và công tác phân luồng học sinh sau THCS, THPT. Nâng cao chất lượng công tác tuyển sinh, đào tạo theo nhu cầu xã hội, tập trung đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao phục vụ phát triển kinh tế số, kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn và các ngành công nghệ cao. Tăng cường gắn kết giữa nhà trường với doanh nghiệp trong đào tạo, nghiên cứu khoa học, chuyển giao công nghệ; phát triển hệ sinh thái khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo. Đẩy mạnh kiểm định chất lượng cơ sở giáo dục và chương trình đào tạo theo chuẩn quốc gia và quốc tế, từng bước hội nhập, đáp ứng yêu cầu phát triển trong giai đoạn mới.

h) Tăng cường hội nhập quốc tế trong giáo dục và đào tạo

Các cơ sở giáo dục đại học, cao đẳng trên địa bàn tỉnh mở rộng hợp tác quốc tế trong đào tạo và nghiên cứu khoa học; liên kết với các trường đại học, cao đẳng nước ngoài, các tổ chức quốc tế, doanh nghiệp FDI và hiệp hội nghề nghiệp để phát triển chương trình đào tạo theo chuẩn quốc tế, đặc biệt trong các lĩnh vực công nghệ kỹ thuật, công nghiệp, dịch vụ du lịch và logistics. Tăng

cường công tác quản lý hoạt động của các cơ sở giáo dục và đào tạo có yếu tố nước ngoài, hoạt động tư vấn du học, trung tâm ngoại ngữ.

Nâng cao năng lực đội ngũ giảng viên, ưu tiên đào tạo giảng viên trình độ tiến sĩ và chuyên gia các ngành công nghệ mũi nhọn. Thúc đẩy các chương trình trao đổi giảng viên, sinh viên; thu hút sinh viên quốc tế đến học tập tại tỉnh Quảng Ngãi.

i) Đẩy mạnh chuyển đổi số, cải cách hành chính trong toàn ngành

Hoàn thiện cơ sở dữ liệu ngành giáo dục, bảo đảm kết nối, liên thông đồng bộ giữa các hệ thống dữ liệu nội bộ với cơ sở dữ liệu quốc gia; chú trọng các cơ sở dữ liệu phục vụ dịch vụ công trực tuyến, quản lý học sinh phổ thông, xét công nhận tốt nghiệp THPT, quản lý văn bằng, chứng chỉ giáo dục đại học và giáo dục nghề nghiệp.

Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ số, trí tuệ nhân tạo trong giảng dạy, học tập và kiểm tra, đánh giá; áp dụng khung năng lực số cho đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý và người học; tham mưu ban hành cơ chế, chính sách, bố trí nguồn lực về cơ sở vật chất, trang thiết bị và nhân lực để bảo đảm thực hiện hiệu quả khung năng lực số. Khuyến khích các cơ sở giáo dục, nhất là các trường đại học, cao đẳng, cơ sở giáo dục nghề nghiệp tăng cường nghiên cứu khoa học, đổi mới sáng tạo, hợp tác với doanh nghiệp, tổ chức khoa học, công nghệ trong và ngoài nước để chuyển giao, ứng dụng công nghệ vào thực tiễn dạy học và sản xuất.

Đẩy mạnh cải cách hành chính, tăng cường giải quyết thủ tục qua dịch vụ công trực tuyến và cơ chế một cửa, một cửa liên thông; xây dựng phương án cắt giảm, đơn giản hóa ít nhất 30% thủ tục hành chính, giảm 30% thời gian giải quyết và 30% chi phí thực hiện.

j) Thực hiện hiệu quả các phong trào thi đua và công tác truyền thông trong toàn ngành

Triển khai có hiệu quả phong trào thi đua “Toàn ngành giáo dục và đào tạo thi đua đổi mới, sáng tạo, nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo, cung cấp nguồn nhân lực chất lượng cao, đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước”; đồng thời hưởng ứng mạnh mẽ các phong trào thi đua do Thủ tướng Chính phủ và Bộ Giáo dục và Đào tạo, UBND tỉnh Quảng Ngãi phát động như: cả nước thi đua xây dựng xã hội học tập, đẩy mạnh học tập suốt đời; cả nước thi đua đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, bình dân học vụ số góp phần lan tỏa tinh thần học tập, sáng tạo trong toàn xã hội.

Tổ chức các phong trào thi đua, hội thi, hội giảng và hoạt động cụm - khối thi đua giữa các cơ sở giáo dục; thực hiện công tác xét tặng danh hiệu “Nhà giáo Nhân dân”, “Nhà giáo Ưu tú” lần thứ XVII; kịp thời khen thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc, tạo động lực nâng cao chất lượng dạy và học.

Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền, truyền thông về các chủ trương, chính sách lớn của Đảng, Chính phủ, Bộ Giáo dục và Đào tạo, nhất là các Nghị quyết về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, giáo dục và đào tạo. Chú trọng truyền thông về những vấn đề xã hội quan tâm, bức xúc trong giáo dục nhằm tạo sự đồng thuận, chia sẻ và ủng hộ của Nhân dân, góp phần củng cố niềm tin xã hội đối với sự nghiệp đổi mới giáo dục.

2. Các Sở: Tài chính, Nội vụ, Y tế, Khoa học và Công nghệ, Dân tộc và Tôn giáo, Nông nghiệp và Môi trường; các cơ quan, đơn vị có liên quan: Theo chức năng, nhiệm vụ phối hợp chặt chẽ với Sở Giáo dục và Đào tạo trong việc đảm bảo các nguồn lực, điều kiện cần thiết về đầu tư cơ sở vật chất trường, lớp học; mua sắm trang thiết bị dạy học; đặc biệt trong việc tháo gỡ khó khăn, vướng mắc về cơ chế chính sách trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo; về biên chế giáo viên; công tác tuyên truyền, hướng nghiệp, phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông.

3. Giao Sở Giáo dục và Đào tạo chủ trì, theo dõi, hướng dẫn các cơ quan, đơn vị, địa phương triển khai thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm năm học 2025-2026; kịp thời tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh chỉ đạo các nội dung thuộc thẩm quyền.

Các cơ quan, đơn vị liên quan, UBND các xã, phường, đặc khu ban hành kế hoạch triển khai thực hiện; báo cáo kết quả về UBND tỉnh (*qua Sở Giáo dục và Đào tạo*) trước ngày 10/6/2026 để theo dõi, chỉ đạo, báo cáo Bộ Giáo dục và Đào tạo, UBND tỉnh theo quy định./.

Nơi nhận:

- Như trên (t/h);
- Bộ Giáo dục và Đào tạo (b/c);
- Thường trực Tỉnh ủy (b/c);
- Thường trực HĐND tỉnh (b/c);
- CT, PCT UBND tỉnh;
- VPUB: CVP, PCVP, KTTH;
- Công Thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, KGVX.THT.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Y Ngọc